

ĐỀ CHÍNH THỨC

Môn thi: NGŨ VĂN 11 (CHUYÊN)
Thời gian: 180 phút (không tính thời gian phát đề)
Ngày thi: 15/3/2023

Câu 1. (8.0 điểm)

ĐAI ĐEN

Một võ sinh quỳ trước mặt sư phụ để chuẩn bị đón nhận chiếc đai đen mà anh phải dày công khổ luyện suốt một thời gian dài mới có được.

“Trước khi nhận đai đen, con cần trải qua một thử thách”, vị sư phụ nói. “Con đã sẵn sàng chưa?”

Vì nghĩ đây là thử thách cuối cùng nên người này gật đầu.

“Theo con, ý nghĩa của đai đen là gì?”, vị sư phụ hỏi.

Chàng võ sinh mau mắn đáp: “Đó là cột mốc đánh dấu sự kết thúc việc luyện võ của con và là phần thưởng sau bao năm con khổ công luyện tập”.

Vị sư phụ chờ đợi tử nói tiếp, nhưng anh chỉ im lặng. Dường như anh đã nói hết những điều cần nói, nhưng vị sư phụ có vẻ không hài lòng với câu trả lời ấy.

“Bây giờ chưa phải lúc con nhận đai đen đâu. Một năm sau con hãy quay lại đây”, ông lên tiếng sau một hồi trầm ngâm.

Một năm sau, võ sinh này lại quỳ trước mặt vị sư phụ.

“Ý nghĩa thật sự của đai đen là gì?”, vị sư phụ đặt ra câu hỏi quen thuộc.

“Thưa thầy, đai đen tượng trưng cho danh dự cao nhất và kiệt xuất nhất trong võ thuật”, võ sinh đáp.

Vị sư phụ chờ rất lâu nhưng anh vẫn không có gì để nói tiếp. Ông lắc đầu nói: “Con vẫn chưa nhận đai đen được đâu. Năm sau con hãy quay lại”.

Một năm sau, võ sinh đó lại quỳ trước mặt vị sư phụ, và ông vẫn không thay đổi câu hỏi của mình. “Ý nghĩa thật sự của đai đen là gì?”, ông hỏi.

“Đai đen là sự bắt đầu, là biểu tượng của quá trình không ngừng rèn luyện, phấn đấu và theo đuổi võ học từ một khởi điểm cao hơn”.

“Tốt lắm, bây giờ con có thể nhận đai đen rồi”.

(Hạt giống tâm hồn - Cách nghĩ mở con đường, nhiều tác giả,
NXB Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, 2022, trang 7- 8)

Trình bày suy nghĩ của anh/chị về thông điệp cuộc sống được gợi ra từ câu chuyện trên.

Câu 2. (12.0 điểm)

Trong những giấc mơ nặng trĩu kiếp người, thơ vỗ về và an ủi đắng cay, thơ chở che và nâng đỡ bất hạnh. Nhà thơ không cần sót ruột với những lời tán tụng rộn ràng và tràng vỗ tay phù phiếm, vì công chúng vẫn đợi nhà thơ ở cuối con đường khắp khảnh âu lo và lận đận.

(Sòng phẳng với thơ, Lê Thiếu Nhơn, trích Nhà văn nói về nghề,
NXB Văn học 2022, trang 187)

Bằng trải nghiệm văn học, anh/chị hãy bình luận và làm sáng tỏ nhận định trên.

----- HẾT -----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

HƯỚNG DẪN CHẤM NGŨ VĂN 11 (CHUYÊN)
(*Hướng dẫn chấm này gồm có 03 trang*)

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

- Giám khảo cần nắm bắt được nội dung trình bày của thí sinh để đánh giá một cách tổng quát bài làm, tránh đếm ý cho điểm. Cần chủ động và linh hoạt khi vận dụng *Hướng dẫn chấm* này.

- Đặc biệt trân trọng, khuyến khích những bài viết có cách nhận diện, lý giải vấn đề nghị luận sâu sắc; lập luận chặt chẽ, sáng tạo, thuyết phục; diễn đạt mạch lạc, có hình ảnh, cảm xúc.

- Điểm toàn bài là tổng số điểm của các câu, không làm tròn số và tính lẻ đến 0.25 điểm.

B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

Câu 1. (8.0 điểm)

Nội dung yêu cầu	Điểm
I. Yêu cầu về kĩ năng - Nắm vững cách làm bài văn nghị luận xã hội. - Bố cục đầy đủ ba phần, kết cấu rõ ràng, lập luận chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp... - Trình bày hấp dẫn, văn phong sắc sảo, giàu hình ảnh, cảm xúc; dẫn chứng thuyết phục...	1.0
II. Yêu cầu về nội dung - Thí sinh có thể tiếp cận câu chuyện ở các góc độ và đưa ra thông điệp cuộc sống khác nhau, song thông điệp cần phải gắn với câu chuyện và phù hợp chuẩn mực đạo đức, pháp luật. - Sau đây là một hướng tiếp cận:	7.0
1. Giải thích - <i>Đại diện</i> : Danh hiệu cao quý, thành công của mỗi người sau những nỗ lực. - Lời đáp của chàng võ sinh hai lần đầu: <i>Cột mốc đánh dấu sự kết thúc, danh dự cao nhất và kiệt xuất nhất</i> : Xem thành công là điểm cuối cùng, là đỉnh cao → Tự hào, mãn nguyện. - Câu trả lời của chàng võ sinh ở lần cuối: <i>Đại diện là sự bắt đầu, là biểu tượng của quá trình không ngừng rèn luyện, phấn đấu và theo đuổi võ học từ một khởi điểm cao hơn</i> : Xem thành công là một cột mốc để chinh phục những thành tựu tiếp theo → luôn cầu tiến để phát triển, hoàn thiện. => Câu chuyện về cuộc đối thoại giữa sư phụ và võ sinh khơi gợi thông điệp sâu sắc về thái độ, tâm thế của con người trước thành công của chính mình: Hãy luôn nỗ lực, phấn đấu để ngày càng hoàn thiện, tiến bộ không ngừng thay vì bằng lòng, tự mãn với hiện tại.	1.0
2. Bàn luận vấn đề a. Khẳng định vấn đề - Cuộc sống là một chuỗi hành trình với những thử thách đòi hỏi con người phải không ngừng chinh phục và khao khát đạt được thành tựu. - Đứng trước thành công, con người thường có những cách ứng xử khác nhau. + Xem thành công là <i>sự kết thúc</i> , là danh hiệu cao quý nhất, dễ sinh tâm lý tự mãn, kiêu ngạo; không có động lực để chinh phục những mục tiêu cao hơn.	3.0

+ Xem thành công là điểm khởi đầu, là <i>biểu tượng của quá trình không ngừng rèn luyện, phấn đấu</i>, tạo cho bản thân nhiều cơ hội để phát triển, khai phá những năng lực tiềm tàng. => Thái độ ứng xử trước thành công không chỉ có ý nghĩa quyết định tương lai của mỗi người mà còn thể hiện lối sống, nhân cách, bản lĩnh và trí tuệ của họ. * <i>Chứng minh</i>: Thí sinh lựa chọn những dẫn chứng phù hợp, tiêu biểu, có sức thuyết phục để soi sáng ý kiến, lập luận.	
b. Bàn bạc, mở rộng - Những thành tựu đi kèm với sự ghi nhận là quy luật tất yếu của cuộc sống, là động lực cần thiết để con người nỗ lực phấn đấu, khẳng định giá trị, nâng tầm bản thân. - Phê phán những người tự thỏa mãn, tự bằng lòng, thiếu mục tiêu. Tuy nhiên, con người cũng cần biết những điểm dừng, biết hài lòng và tận hưởng những thành tựu của mình. - Trong hành trình chinh phục đỉnh cao ước mơ, khát vọng, mỗi người cần hiểu rõ năng lực bản thân; nhu cầu, lợi ích xã hội; trau dồi tri thức, rèn luyện phẩm chất, kỹ năng...	2.0
3. Bài học nhận thức và hành động - Hiểu được ý nghĩa của việc nỗ lực chinh phục mục tiêu, những điều kiện cần thiết để hoàn thiện bản thân. - Có thái độ tỉnh táo trước thành công, xem thành công là động lực để phát triển bản thân; kiên trì theo đuổi khát vọng, không nản chí, bỏ cuộc...	1.0

Câu 2. (12.0 điểm)

Nội dung yêu cầu	Điểm
I. Yêu cầu về kỹ năng - Xác định đúng trọng tâm; đảm bảo bố cục bài văn nghị luận; hệ thống luận điểm rõ ràng, lập luận chặt chẽ, sắc sảo; chọn và phân tích dẫn chứng thấu đáo, thuyết phục. - Kiến thức phong phú, sức viết dồi dào. - Diễn đạt lưu loát, văn phong giàu hình ảnh, cảm xúc. - Trình bày sáng rõ, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp...	2.0
II. Yêu cầu về kiến thức Thí sinh có thể trình bày bài văn bằng nhiều cách khác nhau, nhưng cần giải thích, chứng minh được nhận định. Sau đây là một số ý cơ bản cần đạt:	10.0
1. Giải thích ý kiến - Thơ là thể loại trữ tình thể hiện nhận thức của người nghệ sĩ về đời sống thông qua những hình tượng nghệ thuật bằng ngôn ngữ hàm súc, giàu hình ảnh, nhạc điệu... - <i>Giấc mơ nặng trĩu kiếp người</i>: là những âu lo, trăn trở của nhà thơ về cuộc đời, về kiếp nhân sinh. - <i>Thơ vỗ về và an ủi đắng cay, thơ chở che và nâng đỡ bất hạnh</i>: giá trị của thơ ca khi đồng hành cùng với nỗi đau của con người. - <i>Những lời tán tụng rộn ràng và tràng vỗ tay phù phiếm</i>: những lời tán dương, sự tung hô nhất thời. - <i>Con đường khắp khảnh âu lo và lận đận</i>: sự thăng trầm, bấp bênh trong hành trình sáng tạo của nhà thơ cũng như đời sống của tác phẩm nghệ thuật. - Cách nói: <i>Không cần... vì...</i>: nhấn mạnh điều cốt lõi khiến công chúng vẫn chờ đợi, đón nhận nhà thơ sau bao thăng trầm.	1.0

=> Ý kiến trên của Lê Thiếu Nhơn nhằm khẳng định: Vai trò của thơ ca trong việc nâng đỡ tâm hồn con người; sức sống của một tác phẩm và vị trí của nhà thơ không phụ thuộc vào sự tán thưởng nhất thời của công chúng mà ở những giá trị đích thực, hướng về con người.	
2. Bàn luận a. Khẳng định ý kiến - Đối tượng phản ánh của văn học là con người. Văn học nói chung, thơ ca nói riêng luôn hướng đến những trăn trở, suy tư về con người, giúp con người tự chữa lành vết thương. - Thơ ca thực hiện chức năng đồng hành và nâng đỡ con người trong những đắng cay, bất hạnh một cách đặc thù: + Thơ là tiếng nói của tình cảm, cảm xúc. Nhà thơ viết ra để giải tỏa những dồn nén bên trong, thể hiện những suy tư, chiêm nghiệm về cuộc đời. Những rung động mãnh liệt, những trăn trở nhân sinh, những khát vọng thẩm mỹ trong thơ sẽ lan tỏa, tác động sâu sắc tới người đọc. + Thơ <i>vỗ về</i> và <i>an ủi</i>, <i>chở che</i> và <i>nâng đỡ</i> bằng cách thấu hiểu, chia sẻ, đồng cảm, thức tỉnh... với những nỗi khổ niềm đau của con người. - Con đường thơ ca đến với độc giả đầy gian nan và thử thách. Nhưng tác phẩm văn chương đích thực không sợ sự khen chê mà chỉ sợ sự lãng quên. Những cái nhất thời, phù phiếm không làm nên giá trị vĩnh viễn. Tác phẩm thơ được sàng lọc qua thử thách khắc nghiệt của thời gian, được định giá ở giá trị nhân sinh sâu sắc và chỗ đứng trong lòng độc giả. b. Bàn luận mở rộng Đây là nhận định sâu sắc, đặt ra yêu cầu tất yếu đối với tác phẩm thơ có giá trị và sức sống lâu bền. - Thơ ca <i>vỗ về</i>, <i>an ủi</i>, <i>se chia</i> và <i>nâng đỡ</i> con người bằng cách thức riêng, thông qua ngôn ngữ, hình ảnh, nhịp điệu... giàu tính nghệ thuật. - Thơ ca không chỉ nâng đỡ những đau khổ, bất hạnh mà còn đồng hành với niềm vui, niềm hạnh phúc của con người. - Nhận định trên không chỉ đúng với thơ mà còn phù hợp với các thể loại văn học khác.	4.0
3. Chứng minh Thí sinh cần chọn được các tác phẩm thơ tiêu biểu, đa dạng, phân tích thuyết phục để làm sáng rõ vấn đề.	4.0
4. Đánh giá, mở rộng - Ý kiến trên đề cao vai trò của thơ ca trong đời sống tinh thần của con người; định hướng giá trị của một tác phẩm thơ ca đích thực. - Ý kiến gợi ra yêu cầu đối với nhà thơ và bạn đọc: + Nhà thơ: sống sâu với đời và sống sâu với cảm xúc của chính mình, tạo ra được dấu ấn phong cách nghệ thuật độc đáo, mới mẻ; biết chấp nhận và vượt qua thử thách trong hành trình sáng tạo. + Bạn đọc: trau dồi khả năng thưởng thức nghệ thuật, đồng điệu cùng với thế giới nghệ thuật thơ, sàng lọc, thẩm định và tôn vinh những giá trị văn học.	1.0

.....Hết.....